

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Tiêu chuẩn	Phương pháp đánh giá
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	
	Hàng hóa do nhà thầu đề xuất phải có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu theo Chương V của hồ sơ mời thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	
2.1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	
	Có thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, hàng hóa hợp lý, phù hợp với tiến độ thực hiện gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2	Kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng	
	Có kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng đầy đủ; hợp lý; bảo đảm hiệu quả, chất lượng, an toàn	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành	
3.1	Dịch vụ bảo hành	
	Có trung tâm bảo hành, bảo dưỡng chính hãng (hoặc ký hợp đồng với đơn vị có đủ năng lực) tại tỉnh Nghệ An để phục vụ việc bảo hành, bảo dưỡng hàng hóa. Có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành phù hợp với gói thầu và các quy định hiện hành (Quy trình bảo hành, địa chỉ trung tâm đủ điều kiện bảo hành, số điện thoại tiếp nhận)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.3	Thời gian bảo hành	
	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, tối thiểu 36 tháng hoặc 100.000 km (tùy điều kiện nào đến trước)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

STT	Tiêu chuẩn	Phương pháp đánh giá
4	Tiến độ cung cấp thiết bị	
4.1	Thời gian thực hiện gói thầu	
	Đề xuất thời gian thực hiện không vượt thời gian thực hiện được quy định trong hồ sơ mời thầu	Đạt
	Đề xuất về thời gian thực hiện vượt quá thời gian thực hiện được quy định trong hồ sơ mời thầu	Không đạt
4.2	Biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa	
	Có biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa chi tiết, hợp lý, phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu và biện pháp cung cấp hàng hóa	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không chi tiết, không hợp lý, không phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu, không phù hợp với biện pháp cung cấp hàng hóa	Không đạt
4.3	Biểu tiến độ chi tiết	
	Có biểu tiến độ chi tiết việc cung cấp hàng hóa phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu và biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Đạt
	Không có biểu tiến độ hoặc có nhưng không chi tiết, không phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu, không phù hợp với biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Không đạt
7	Thông tin về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp thiết bị trước đó của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
7.1	Uy tín trong việc tham dự thầu của nhà thầu	
	Không có gói thầu nào vi phạm một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (ghi cụ thể các nội dung cam kết theo quy định)	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt
7.2	Uy tín trong việc thực hiện hợp đồng của nhà thầu	
	Không có gói thầu nào vi phạm một trong các nội dung quy định tại Khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (tiến độ; chất lượng hàng hóa; vi phạm, chấm dứt hợp đồng, nếu có phải nêu lý do)	Đạt
	Không đáp ứng một trong các nội dung trên	Không đạt
	KẾT LUẬN	
	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được đánh giá là đạt	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là không đạt	Không đạt